

Khu Đề xuất BTTN Hoàng Liên Sơn-Lai Châu

Tên khác:

Không có

Tỉnh:

Lai Châu

Diện tích:

19.739 ha

Tọa độ:

22°19' N, 103°43' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Tây Bắc

Có quyết định của Chính phủ:

Chưa

Đã thành lập Ban Quản lý:

Chưa thành lập

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Có

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

A, B

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Theo Quyết định số 194/CT ngày 09/08/1986, của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, đã có một khu bảo tồn thiên nhiên với diện tích 5.000 ha có tên là Núi Hoàng Liên được công nhận (xem phiếu thông tin VQG Hoàng Liên). Theo quyết định này, vị trí của khu bảo tồn thiên nhiên thuộc tỉnh Hoàng Liên Sơn cũ (hiện nay là các tỉnh Lào Cai và Yên Bái) (Bộ NN&PTNT, 1997). Vì vậy, việc xây dựng một khu bảo tồn thiên nhiên ở núi Hoàng Liên thuộc tỉnh Lai Châu là hoàn toàn chưa có quyết định của Chính phủ.

Tháng 10 năm 2000, dự án đầu tư cho vùng đã được Phân viện Điều tra Quy hoạch Rừng Tây Bắc xây dựng trong đó đề xuất thành lập một khu bảo tồn thiên nhiên có diện tích 19.739 ha, trong đó phân khu bảo vệ nghiêm ngặt có diện tích 13.921 ha, phân khu phục hồi sinh thái là 4.554 ha và phân khu hành chính dịch vụ là 1.264 ha (Anon. 2000). Đến nay, dự án đầu tư này vẫn chưa được phê duyệt, Ban quản lý vẫn chưa được thành lập. Ngoài ra, khu vực cũng không có tên trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT (Cục Kiểm lâm, 2003).

Địa hình và thủy văn

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu nằm trên sườn phía tây nam của dãy Hoàng

Liên Sơn. Hoàng Liên Sơn là đoạn kéo dài của dãy núi Ailao Shan, là đoạn tận cùng về phía đông nam của dãy Himalaya. Điểm cao nhất trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên là đỉnh Phan Si Pan cao 3.143 m là đỉnh núi cao nhất Việt Nam. Núi Phan Si Pan nằm trên ranh giới giữa hai tỉnh Lai Châu và Lào Cai và phía đông bắc của núi này nằm trong VQG Hoàng Liên.

Về phía tây nam của núi Phan Si Pan, độ cao giảm đột ngột xuống đến 800 m ở chân núi. Xa hơn về phía tây bắc theo dãy Hoàng Liên Sơn, có hàng loạt các đỉnh cao với độ cao trên 2.800 m. Phía nam của Hoàng Liên Sơn-Lai Châu nằm trong vùng thượng nguồn sông Nậm Mú, trong khi đó phía bắc lại trong vùng đầu nguồn của sông Nậm Nà. Cả hai con sông này đều đổ nước vào sông Đà.

Đa dạng sinh học

Không có nhiều thông tin về các giá trị đa dạng sinh học của Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu. Tuy nhiên, do khu vực này nối liền và có các kiểu sinh cảnh tự nhiên tương tự với VQG Hoàng Liên, vì vậy có thể phỏng đoán tính đa dạng sinh học của hai khu có nhiều điểm tương đồng (xem phiếu thông tin VQG Hoàng Liên). Do mật độ dân số thấp và ít đường để xâm nhập vào các vùng rừng tự nhiên của vùng Hoàng Liên Sơn-Lai Châu, nên mức độ tác động và sức ép của con người đối với khu vực này thấp hơn so với VQG Hoàng Liên, và do đó có thể mật độ các loài chim và thú của Hoàng Liên Sơn-Lai Châu

Khu Đề xuất BTTN Hoàng Liên Sơn-Lai Châu

cao hơn (A. Tordoff pers. obs). Tuy nhiên, cần phải có điều tra chi tiết để đánh giá thực tế tính đa dạng sinh học của khu Hoàng Liên Sơn-Lai Châu.

Hoàng Liên Sơn-Lai Châu có hai kiểu rừng chính: rừng thường xanh núi thấp và rừng thường xanh núi cao. Cả hai kiểu rừng trên đều ưu thế bởi các loài trong các họ Dẻ Fagaceae, Mộc lan Magnoliaceae và Long não Lauraceae như *Lithocarpus* spp., *Castanopsis* spp., *Michelia* spp. và *Manglietia* spp. Các sườn núi ở đai cao thường xuất hiện dạng rừng đặc trưng bởi các loài cây còi cọc, thấp lùn với sự hiện diện của các loài Đỗ quyên *Rhododendron* spp. và một số loài hạt trần. Tại những đai cao nhất là sự hiện diện của loài trúc lùn, cf. *Arundinaria*. Độ cao phân bố của mỗi kiểu thảm thực vật không được xác định chính xác (A. Tordoff, BirdLife International pers. obs).

Theo dự án đầu tư, khu bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu có 10.871 ha rừng tự nhiên tương đương với 55% tổng diện tích đề xuất bảo tồn. Phần lớn diện tích còn lại trong khu bảo tồn là trồng cây bụi, trồng cỏ và đất nông nghiệp (Anon. 2000).

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu nằm giữa Phan Si Pan và Vùng Chim Đặc hữu Thứ cấp Bắc Lào (Stattersfield *et al.* 1998) và rất có thể là nơi cư trú của một vài loài chim có vùng phân bố hẹp có ghi nhận ở Vùng Chim Đặc hữu thứ cấp đó. Cùng với VQG Hoàng Liên liền kề, khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên đã được công nhận là một trong số các vùng chim quan trọng tại Việt Nam (Tordoff 2002).

Ngoài ra, chắc chắn, khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên là nơi phân bố đáng kể các loài thực vật bậc cao có mạch đặc hữu cho núi Hoàng Liên.

Các vấn đề về bảo tồn

Theo dự án đầu tư, tổng số có 2.651 nhân khẩu của 14 bản sống bên trong khu bảo tồn, ngoài ra còn có 4.040 nhân khẩu thuộc 16 bản sống trong vùng đệm. Dân cư ở đây chủ yếu là người Kinh, H'mông, Thái, Giáy và Dao. Tỷ lệ tăng dân số hàng năm trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên và vùng đệm là 2,4% mỗi năm, cao hơn đáng kể so với toàn quốc (Anon. 2000).

Các mối đe dọa chính đối với tính đa dạng sinh học của khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu bao gồm săn bắn, khai thác quá mức gỗ và

các lâm sản phi gỗ. Tuy nhiên, mối đe dọa lớn nhất có lẽ là cháy rừng. Cháy rừng thường xảy ra trong mùa khô và thường liên quan đến việc đốt nương làm rẫy. Nhiều vùng trong khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên đã bị phá hủy do cháy rừng ngay cả ở các đai cao trên 2000 m (A. Tordoff, BirdLife International pers. Obs.).

Các giá trị khác

Khu đề xuất bảo tồn thiên nhiên Hoàng Liên Sơn-Lai Châu đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ nguồn nước cho cộng đồng địa phương và phòng hộ đầu nguồn sông Đà.

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Khu vực chưa xây dựng được kế hoạch quản lý.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Khu vực hiện không phù hợp để nhận tài trợ VCF do không có các biện pháp quản lý, bảo vệ thích hợp.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	NH1- Vùng núi Hoàng Liên
A _{II}	VN057 - Phan Si Pan
B _I	Đề xuất rừng đặc dụng
B _{II}	Bảo tồn thiên nhiên
B _{III}	Thuộc sự quản lý của UBND tỉnh
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	

Khu Đề xuất BTTN Hoàng Liên Sơn-Lai Châu

C	
D	

Tài liệu tham khảo

Anon. (2000) "Investment plan for Hoang Lien Son Nature Reserve, Lai Chau province". Hanoi: North-western Sub-FIPI. In Vietnamese.

Tordoff, A. W. ed. (2002) Directory of important bird areas in Vietnam: key sites for conservation. Hanoi: BirdLife International in Indochina and the Institute of Ecology and Biological Resources.

Khu Đề xuất BTTN Hoàng Liên Sơn-Lai Châu